

Số: **147/2022/QĐ-PT**

Hà Nội, ngày 31 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:

Ông Nguyễn Tuấn Vũ

Các Thẩm phán:

Ông Hoàng Ngọc Thành

Ông Hoàng Minh Thành

Tại quyết định đình chỉ giải quyết vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 56/2022/QĐST- KDTM ngày 01/6/2022, Tòa án nhân dân quận BD đã căn cứ vào điểm đ khoản 1 điều 192; điểm g khoản 1 điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự quyết định đình chỉ giải quyết vụ án kinh doanh thương mại về việc tranh chấp hợp kinh tế (hợp đồng xây dựng), giữa:

- Nguyên đơn: Công ty TNHH SH

Trụ sở: Lô 7, A1, Dự án tiểu khu nhà ở NK , phường NK , quận BD , Hà Nội

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Minh T – Giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Nhật T

- Bị đơn: Liên danh HDGL

Địa chỉ: Bãi đỗ xe NK , đường KM, quận BD , Hà Nội

Đại diện theo pháp luật: Ông Song Sang M – Giám đốc dự án

Đại diện theo ủy quyền: Ông Doãn Nhật M và ông Phạm Văn L

Tại đơn kháng cáo đề ngày 06/6/2022, Công ty TNHH SH kháng cáo đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án kinh doanh thương mại số 56/2022/QĐST- KDTM ngày 01/6/2022 của Tòa án nhân dân quận BD và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết vụ án theo quy định để bảo vệ quyền lợi hợp pháp của Công ty TNHH SH .

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng phiên họp xét kháng cáo Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án nhận định:

Về tố tụng: Đơn kháng cáo của nguyên đơn đối với Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 56/2022/QĐST- KDTM ngày 01/6/2022 của Tòa án nhân dân quận BD là trong thời hạn luật định và đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm nên hợp lệ.

Về nội dung:

Ngày 27/10/2021, nguyên đơn là Công ty TNHH SH (sau đây gọi tắt là Công ty Sông Hồng) đã khởi kiện bị đơn là Liên danh HDGL (Sau đây gọi tắt là Liên danh) về việc yêu cầu thanh toán nghĩa vụ theo hợp đồng kinh tế số VTRO-SR-B-050 ngày 28/12/2017 đã ký giữa các bên

Ngày 16/3/2022, bị đơn là Liên danh có văn bản ý kiến cho rằng: Theo điều 16 của Các điều khoản và Điều kiện chung của hợp đồng, bất kỳ tranh chấp nào giữa các bên trước hết phải được giải quyết thông qua thảo luận một cách thiện chí trước khi đưa ra giải quyết bằng phương thức trọng tài. Nếu các bên không đạt được thỏa thuận thì nhà thầu sẽ đưa ra quyết định của mình. Sau đó, nếu nhà thầu phụ không đồng ý với quyết định của nhà thầu thì nhà thầu phụ mới được đưa tranh chấp này ra giải quyết tại trọng tài. Các bên thống nhất rằng tranh chấp sẽ được giải quyết tại trọng tài ở Singapore theo quy tắc trọng tài của Phòng thương mại quốc tế. Vì vậy, theo quy định tại Điều 6 Luật trọng tài thương mại nguyên đơn đề nghị Tòa án nhân dân quận BD đình chỉ giải quyết vụ án và trả lại đơn khởi kiện cho nguyên đơn

Ngày 15/5/2022, nguyên đơn có đơn đề nghị gửi Tòa án sơ thẩm với nội dung: Theo quy định tại điều 16 của hợp đồng tại phần các điều khoản và điều kiện cụ thể thì có quy định cơ chế giải quyết tranh chấp giữa hai bên được thực hiện thông qua thảo luận trước khi đưa sự bất đồng đó vào quy trình trọng tài và sẽ được tổ chức tại Singapore theo các quy tắc của trọng tài của Phòng thương mại quốc tế. Tuy nhiên tại điều 13: ngôn ngữ và luật điều chỉnh của hợp đồng quy định: bất kể nơi ký của hợp đồng thầu phụ hay vị trí của công trình cố định, hợp đồng phụ này sẽ được đọc và hiểu và sẽ được điều chỉnh theo pháp luật của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Điều này được hiểu là pháp luật áp dụng để thực hiện hợp đồng cũng như giải quyết tranh chấp phát sinh sẽ là pháp luật của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam chứ không phải là pháp luật của nước ngoài và cơ quan có thẩm quyền giải quyết là cơ quan Tòa án của Việt Nam.

Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, thấy:

Ngày 27/11/2017, các bên ký hợp đồng thầu phụ số VTRO-SR-B-050 với nội dung chính: Nhà thầu phụ (Công ty Sông Hồng) sẽ cung cấp tất cả các công việc, dịch vụ, vật liệu, thiết bị và tài nguyên xây dựng cần thiết để thực hiện và hoàn thành tất cả các công trình như mô tả chung trong phụ lục 1. Hợp đồng gồm 14 điều

khoản cụ thể và các điều khoản và điều kiện chung

Ngày 28/12/2017, các bên tiếp tục ký thỏa thuận hợp đồng thầu phụ (theo hợp đồng thầu phụ số VTRO-SR-B-050) với các nội dung cơ bản về: xác định nhà thầu chính, nhà thầu phụ, tổng tiến độ, tổng giá trị hợp đồng thầu phụ...

Theo mục 16, phần 4 Các điều khoản và điều kiện chung (của Hợp đồng thầu phụ số VTRO-SR-B-050) các bên đã thỏa thuận: “Nếu có bất kỳ tranh chấp hoặc khác biệt nào xảy ra giữa Nhà thầu và Nhà thầu phụ liên quan đến Hợp đồng thầu phụ hoặc việc thực hiện công việc Thầu phụ, các Bên sẽ nỗ lực thông qua các cuộc thảo luận có hiệu quả để có được thỏa thuận về các vấn đề bất đồng nhằm đạt được kết quả hòa giải cuối cùng có thể chấp nhận được đối với cả hai bên, **trước khi** đưa bất đồng đó ra giải quyết bằng quy trình Trọng tài” và “Vụ việc Trọng tài sẽ được thực hiện bằng Tiếng Anh, sẽ được tổ chức tại Singapore theo quy tắc **Trọng tài của Phòng Thương mại Quốc tế**”. Ngoài ra, các bên còn thỏa thuận rõ về việc lựa chọn trọng tài (01 trọng tài viên duy nhất nếu các bên thỏa thuận lựa chọn được hoặc 03 trọng tài viên nếu các bên không thỏa thuận được trong đó mỗi bên lựa chọn 01 trọng tài và 02 trọng tài của các bên đã lựa chọn sẽ chỉ định trọng tài viên thứ 3 và vụ việc được quyết định bởi đa số trong 3 trọng tài viên)

Như vậy, các bên đã thỏa thuận rõ ràng, cụ thể, bằng một điều khoản (mục 16 phần 4 các điều khoản và điều kiện chung) về việc giải quyết tranh chấp bằng phương thức trọng tài. Theo đó, ngôn ngữ trọng tài bằng Tiếng Anh, địa điểm Trọng tài tại Singapore và theo quy tắc Trọng tài của Phòng thương mại Quốc tế.

Như vậy, xác định các bên đã có thỏa thuận trọng tài trong trường hợp phát sinh tranh chấp. Theo quy định tại điều 6 Luật Trọng tài thương mại, điểm b khoản 2 điều 2 Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐTP ngày 20/3/2014 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành Luật trọng tài thương mại thì: Trường hợp sau khi thụ lý vụ án Tòa án mới phát hiện vụ tranh chấp đã có thỏa thuận trọng tài ...thì Tòa án căn cứ quy định tại điểm i khoản 1 điều 192 Bộ luật tố tụng dân sự ra Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án, trả lại đơn khởi kiện và các tài liệu kèm theo cho người khởi kiện. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã ban hành Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án do vụ việc đã có thỏa thuận trọng tài nên không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Nguyên đơn cho rằng: Điều 13 của hợp đồng quy định về ngôn ngữ và luật điều chỉnh có nội dung: bất kể nơi ký của hợp đồng thầu phụ hay vị trí của công trình cố định, hợp đồng phụ này sẽ được đọc và hiểu và sẽ được điều chỉnh theo pháp luật của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Từ đó, theo nguyên đơn thì phải được hiểu là pháp luật áp dụng để thực hiện hợp đồng cũng như giải quyết tranh chấp phát sinh sẽ là pháp luật của Việt Nam chứ không phải là pháp luật của nước ngoài và cơ quan có thẩm quyền giải quyết là cơ quan Tòa án của Việt Nam. Ý kiến này của nguyên đơn là không phù hợp nên kháng cáo của nguyên đơn đối với Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án của Tòa án nhân dân quận BD là không có căn cứ nên không chấp nhận.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội là có căn cứ, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Về án phí: Do kháng cáo không chấp nhận nên người kháng cáo phải chịu án phí phúc thẩm

Căn cứ điều 6 Luật Trọng tài Thương mại

Căn cứ điểm b khoản 2, điều 2 Nghị quyết 01/2014/NQ-HĐTP ngày 20/3/2014 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành Luật trọng tài thương mại

Căn cứ điểm đ khoản 1 điều 192, điểm a khoản 5 điều 314 Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Giữ nguyên Quyết định đình chỉ số 56/2022/QĐST- KDTM ngày 01/6/2022 của Tòa án nhân dân quận BD , thành phố Hà Nội

3. Về án phí: Công ty TNHH SH phải chịu 2.000.000 đồng tiền án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm, được trừ vào 2.000.000 đồng tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai số 068457 ngày 15/6/2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận BD , thành phố Hà Nội

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 31/8/2022

Nơi nhận:

- VKS TP Hà Nội;
- Các đương sự;
- TAND Q. BD ;
- Chi cục THADS Q. BD ;
- Lưu hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỢP**

Nguyễn Tuấn Vũ